

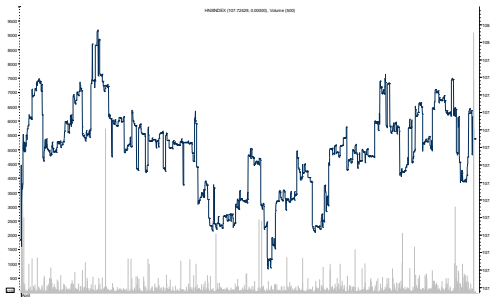
Kết quả giao dịch trong ngày

	VNINDEX	HNXINDEX
Điểm số	988.53	107.72
Thay đổi (%)	0.79%	0.26%
KLGD (triệu CP)	188.62	27.77
GTGD (tỷ VND)	4301	353
Số mã tăng	153	68
Số mã giảm	158	81
Số mã đứng giá	70	230

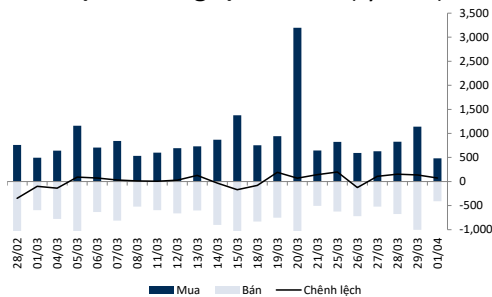
Diễn biến trong phiên VNINDEX



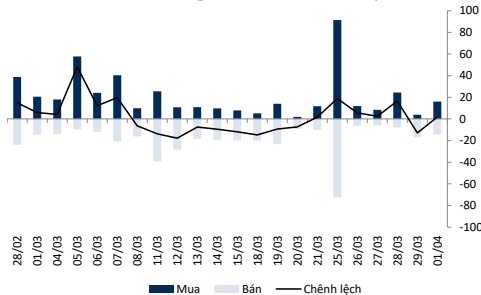
Diễn biến trong phiên HNXINDEX



Giao dịch khối ngoại sàn HSX (tỷ VND)



Giao dịch khối ngoại sàn HNX (tỷ VND)



ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường có phiên tăng điểm với thanh khoản tiếp tục tăng nhẹ trở lại mức trung bình năm 2019. Khối ngoại tiếp tục mua ròng. Độ rộng thị trường tương đối cân bằng, nghiêng nhẹ về phía các cổ phiếu giảm giá.

Trên sàn HSX, mặc dù số cổ phiếu giảm giá chiếm ưu thế nhẹ nhưng các cổ phiếu vốn hóa lớn tăng giá lại có quy mô vốn hóa và biên độ biến động lớn hơn như VRE(+4.3%) GAS(+2.5%) MSN(+4.4%) VNM(+2.8%) VHM(+1%) VIC(+0.5%) PLX(+2.7%) VCB(+0.7%)... so với các cổ phiếu giảm giá như BID(-0.8%) VJC(-1.5%) CTG(-0.9%) HPG(-0.8%) EIB(-2.3%) HDB(-1.5%).... Rổ VN30 có 14 mã tăng giá và 14 mã giảm giá. Sàn HNX diễn biến tiêu cực hơn do các cổ phiếu tụt giá như VCG(+3.3%) SHB(+2.7%) PVS(+1.9%) PVI(+2.1%)... không chiếm được ưu thế về quy mô vốn hóa.

Giá dầu WTI trụ vững trên mốc tâm lý 60 USD/thùng đã giúp các cổ phiếu dầu khí đồng loạt tăng điểm, trở thành nhóm có kết quả giao dịch tích cực nhất thị trường. Cổ phiếu TPB(+6.4%) bất ngờ tăng mạnh, tách khỏi mặt bằng chung của nhóm ngành hàng.

Trên thị trường phái sinh, các HĐTL đều tăng nhẹ, duy trì khoảng cách với VN30 Index, thấp hơn từ 15.87 đến 20.87 điểm. Thanh khoản giảm mạnh về sâu dưới mức trung bình năm 2019.

Thanh khoản trong hệ thống ngân hàng quay trở lại khá căng thẳng trong tuần giao dịch 25– 29/3, với lãi suất liên ngân hàng tăng mạnh tất cả các kỳ hạn giảm và Ngân hàng nhà nước (NHNN) bơm ròng ra ngoài thị trường. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch ngày 29/03, lãi suất ở kỳ hạn qua đêm đóng cửa ở mức 4% (+1.067% wow); lãi suất kỳ hạn 1 tuần là 4.033% (+1%); 2 tuần là 4.067% (+0.9%).

Trên hoạt động thị trường mở, cả 2 nghiệp vụ bán tín phiếu và mua kỳ hạn vẫn tiếp tục được sử dụng, tuy nhiên với lượng phát hành mới khá thấp, chỉ lần lượt đạt 4.9 và 1.6 nghìn tỷ. Trong khi đó, khối lượng đảo hạn lên tới 37.5 nghìn tỷ đồng cho nghiệp vụ bán tín phiếu. Kết thúc tuần, NHNN đã bơm ròng 31.5 nghìn tỷ đồng. Lý giải cho điều này, là do Kho bạc Nhà nước đã rút tiền khỏi các ngân hàng quốc doanh trong tuần qua khiến cung nội tệ trở nên khan hiếm.

Tính đến ngày 25/3, tổng phương tiện thanh toán tăng 2.67%, tín dụng đối với nền kinh tế tăng 2.28% so với cuối năm 2018, dựa trên số liệu mới cập nhật từ NHNN. Do áp lực lạm phát và tỷ giá không còn rõ rệt trong 3 tháng đầu năm nay, tăng trưởng M2 tăng nhanh hơn tăng trưởng tín dụng, tuy nhiên mức tăng không quá lớn và khác biệt nhiều như giai đoạn cùng kì 2018.

Chỉ số PMI trong tháng 3 đạt 51.9 điểm, duy trì trên ngưỡng 50 điểm trong vòng 40 tháng liên tiếp. Sau mức thấp kỷ lục trong vòng 3 năm của tháng 2, với nguyên nhân theo chúng tôi đánh giá là do yếu tố mùa vụ, chỉ số PMI tháng 3 tăng lên 51.9 điểm, cao thứ 2 khu vực Đông Nam Á. Chỉ số PMI của Việt Nam cũng cao vượt trội hơn chỉ số PMI trung bình cho khu vực (50.3 điểm).

Các chỉ số phụ như số lượng đơn đặt hàng mới tăng tháng thứ 40 liên tiếp khi số lượng khách hàng và đơn đặt hàng xuất khẩu mới đều tăng. Tốc độ tăng tổng số lượng đơn đặt hàng mới trong tháng 3 nhanh nhất trong Quý 1. Áp lực lạm phát trong lĩnh vực sản xuất vẫn còn thấp vào cuối quý 1. Chi phí đầu vào tăng nhẹ và

với tốc độ thấp hơn hẳn so với tốc độ trung bình và giá cả đầu ra đã giảm tháng thứ tư liên tiếp, mặc dù chỉ là giảm nhẹ.

Như vậy, dữ liệu PMI ngành sản xuất trong tháng 3 cho thấy tiềm năng của ngành sản xuất chế biến chế tạo vẫn còn khá cao ở Việt Nam trong bối cảnh thương mại toàn cầu giảm tốc. Số liệu Quý 1 của Tổng cục Thống kê cũng cho thấy lĩnh vực chế biến và chế tạo là điểm sáng và dẫn dắt tăng trưởng chung với mức tăng 12.35% YoY. Đà tăng trưởng khu vực này có dấu hiệu hồi phục trong Quý 1 năm nay, hỗ trợ bởi Samsung ra mắt dòng sản phẩm mới, cũng như ngành sản xuất tivi vẫn duy trì tốc độ tăng trưởng tốt kể từ năm 2017. Cụ thể, sản lượng sản xuất điện thoại di động sản xuất trong 3 tháng đầu năm tăng 2.1% YoY, trong khi đó sản lượng sản xuất tivi tăng tới 49.3%. Những ngành có mức tăng trưởng khả quan trong năm 2018 như sản xuất than cốc và dầu mỏ tinh chế, sản xuất sắt thép vẫn duy trì được đà tăng khi sản lượng sản xuất của ngành này lần lượt tăng 73.2% và 64.8%. Nhà máy lọc dầu Nghi Sơn và Formosa là những cái tên đóng góp cho mức tăng trưởng trên.

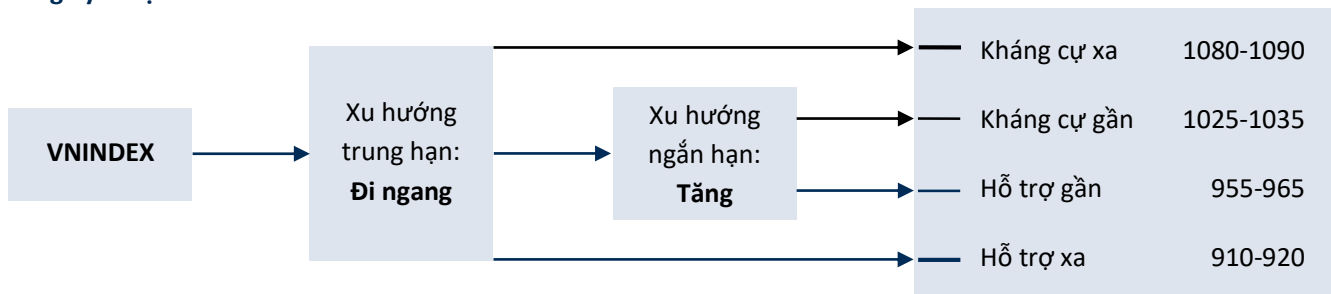
Thái Thị Việt Trinh – Chuyên viên vĩ mô – trinhttv@kbsec.com.vn

QUAN ĐIỂM & CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

VNINDEX



Xu hướng kỹ thuật



Quan điểm đầu tư

Được hỗ trợ bởi xu hướng tăng điểm của thị trường chứng khoán thế giới, đặc biệt là thị trường Trung Quốc, các chỉ số chính đồng loạt tăng điểm từ đầu phiên. Mặc dù vậy, làn sóng phân hoá diễn ra khá rõ nét với số mã tăng và giảm điểm khá cân bằng nhau. Phần lớn đà tăng của các chỉ số được hỗ trợ bởi một nhóm nhỏ các cổ phiếu vốn hoá lớn.

Theo quan sát của chúng tôi, trên phương diện kỹ thuật, một số nhóm cổ phiếu dẫn dắt (bao gồm cả các mã ngành ngân hàng và dầu khí) vẫn cần thêm thời gian điều chỉnh trước khi có thể củng cố và hồi phục một cách bền vững hơn. Điều này hàm ý, khả năng bứt phá thành công ngay ở nhịp hồi phục lần này vẫn chưa được đánh giá cao. Sau khi đã tích lũy trở lại một phần vị thế ngắn hạn trong nhịp giảm trước, nhà đầu tư được khuyến nghị có thể áp dụng chiến lược bán trước mua sau đối với phần tỷ trọng này.

Đặng Thanh Thế – Trưởng nhóm chiến lược – thedt@kbsec.com.vn

KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC THAM KHẢO

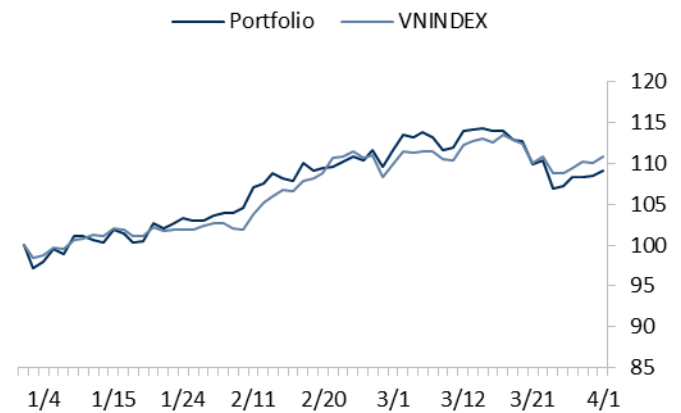
Tiêu chí đầu tư

(1) Danh mục đầu tư trung hạn (thời gian nắm giữ tối thiểu 3 tháng) nhưng có thể linh hoạt phụ thuộc biến động thị trường.

(2) Ngưỡng chốt lời tại +30% và cắt lỗ tại -15%.

(3) Danh mục giả lập cố định tỷ trọng cổ phiếu là 100% (tỷ trọng mỗi cổ phiếu trong danh mục bằng nhau) với mục đích so sánh với biến động chỉ số VNINDEX. NĐT cần kết hợp thêm với xu hướng thị trường chung để phân bổ tỷ trọng và quản trị rủi ro.

So sánh hiệu quả danh mục đầu tư và VNINDEX



Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa	Tăng/giảm trong phiên	Tăng/giảm lũy kế	Điểm nhấn đầu tư
PNJ	22/03/2019	100.3	0.8%	-0.2%	<ul style="list-style-type: none"> Tăng trưởng doanh số bán lẻ trang sức vẫn duy trì ở mức cao khi cả số lượng lẫn giá trị đơn hàng đều tăng. Trong năm 2018, doanh số trang sức bán lẻ của PNJ tăng mạnh 41%, được củng cố bởi mức tăng ước tính 34% của số lượng giao dịch và mức tăng 5% của giá trị mua trung bình. Với ưu thế tận dụng, khai thác cơ sở khách hàng hiện hữu, mảng đồng hồ phụ kiện thời trang của PNJ hội tụ đủ điều kiện để thành công do thị trường đồng hồ đeo tay Việt Nam mặc dù giá trị cao nhưng hiện đang khá phân mảnh, chưa có doanh nghiệp phân phối quy mô lớn. Ước tính đồng hồ sẽ chiếm khoảng 5% lợi nhuận từ HĐKD của PNJ năm 2022 Dòng tiền hoạt động của PNJ âm trong các năm về trước là hệ quả của việc mở rộng hệ thống cửa hàng, tăng lượng tồn kho. Kỳ vọng PNJ sẽ có dòng tiền hoạt động dương bắt đầu từ 2019.
BMP	05/03/2019	49.7	2.4%	-6.4%	<ul style="list-style-type: none"> Mức giá hiện tại của BMP tương đối hấp dẫn với vị thế là doanh nghiệp đầu ngành ống nhựa, tình hình tài chính lành mạnh, chính sách bán hàng với mức chiết khấu nền 15% hấp dẫn nhất thị trường, lịch sử trả cổ tức ổn định. Sau hai năm liên tiếp suy giảm lợi nhuận, kỳ vọng lợi nhuận BMP tăng trưởng trở lại trong năm 2019 nhờ sản lượng (+6%) và biên lợi nhuận (+0.6%) đều cải thiện nhẹ trong bối cảnh giá nguyên liệu đầu vào hạt nhựa PVC đang ở mức thấp so với bình quân 2018. Bên cạnh đó, đối thủ cạnh tranh trực tiếp HSG cũng không còn quyết liệt trong chính sách khuyến mãi như trước do những khó khăn riêng của doanh nghiệp này. Tiềm năng xuất khẩu sang Thái Lan với sự hỗ trợ từ cổ đông kiểm soát Nawa Plastic là yếu tố hỗ trợ triển vọng hoạt động sản xuất kinh doanh của BMP trong dài hạn.

TCB	04/03/2019	25.55	-0.2%	-3.9%	<ul style="list-style-type: none"> Hiệu quả hoạt động liên tục cải thiện và đã vươn lên tốp đầu trong năm 2018. Chiến lược giúp TCB đạt được thành công như vậy nhờ vào chuỗi giá trị mang lại từ hệ sinh thái của Vingroup - Masan - Vietnam Airlines và đi liền với xu hướng phát triển của nền kinh tế được dẫn dắt bởi xuất khẩu, tiêu dùng và đầu tư BĐS. Hiện ngân hàng đang giữ vị trí dẫn đầu trên một số mảng kinh doanh chính: Thị phần số 1 về cho vay mua nhà, tư vấn và môi giới trái phiếu, phí bancassurance và đứng đầu về tăng trưởng mảng ngân hàng giao dịch. Mô hình hoạt động hiệu quả và sự năng động của ban lãnh đạo là tiền đề cho những kết quả hiện tại. Cơ sở vốn mạnh, chất lượng tài sản được đảm bảo và chiến lược đúng đắn là nền tảng để TCB tiếp tục duy trì đà tăng trưởng trong năm 2019.
KBC	23/01/2019	14.7	0.0%	5.8%	<ul style="list-style-type: none"> FDI – nhà đầu tư chính vào KCN từ Hàn Quốc, Đài Loan, Nhật Bản tiếp tục tăng mạnh từ sự dịch chuyển nhà xưởng sản xuất từ Trung Quốc sang Việt Nam. Nhu cầu thuê đất KCN của KBC tăng mạnh trong năm 2019. Dự báo trong năm 2019, diện tích cho thuê có thể đạt 120 ha (+14% yoy) từ KCN Quang Châu 70 ha và Nam Sơn Hạp Lĩnh 30 ha. Biên lợi nhuận gộp tiếp tục duy trì mức cao – trung bình 58% trong giai đoạn 2018-2019. Dự án Khu đô thị Phúc Ninh sẽ ghi nhận 1.000 tỷ đồng doanh thu năm 2019. Biên lợi nhuận đạt 75%. Giảm vay nợ dài hạn. Tỷ lệ nợ vay/vốn chủ sở hữu đạt 28%. Các dự án KCN tại các công ty liên kết tại Huế, Đà Nẵng sẽ là mục tiêu đầu tư trong dài hạn. Sau khi các KCN phía Bắc lấp đầy trong 2-3 năm tới.
MBB	18/12/2018	22.4	0.0%	5.9%	<ul style="list-style-type: none"> NOII sẽ tiếp tục xu hướng tăng trong năm 2019. NFI mạnh mẽ từ dịch vụ bảo hiểm được chủ yếu dẫn dắt từ mảng bảo hiểm phi nhân thọ thông qua Công ty Bảo hiểm Quân đội (MIC). Tỷ lệ CASA (tiền gửi thanh toán) và gia tăng cho vay bán lẻ (không tính MCredit) là yếu tố dẫn dắt cho sự phát triển của NIM. Dù chi phí huy động có thể tăng nhẹ liên quan đến phát hành giấy tờ có giá trong năm 2019, dự báo tỷ lệ này sẽ vẫn được duy trì ở dưới mức 4% do tỷ lệ CASA mạnh mẽ. MCredit vẫn đang nỗ lực chứng tỏ mình, lợi thế huy động vốn làm gia tăng cơ hội thành công. MCredit có thể tăng gấp 3 lần danh mục cho vay trong năm 2018 từ mức cơ sở thấp, đóng góp 1,8% danh mục cho vay hợp nhất. Một nửa lượng vốn huy động hiện tại của MCredit đến từ Shinsei và qua đó mang lại sự linh hoạt đáng kể trong việc theo đuổi thị phần trong thị trường cho vay tiền mặt.
DXG	15/11/2018	22.45	0.7%	-9.7%	<ul style="list-style-type: none"> Mô hình kinh doanh khép kín tạo ra lợi thế cạnh tranh và nền tảng vững chắc cho doanh nghiệp. Nền tảng môi giới vững

					<p>chắc hỗ trợ hoạt động đầu tư đồng thời đem đến dòng tiền ổn định cho DXG.</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Quỹ đất hiện có đảm bảo cho sự phát triển của DXG trong 5 năm tới. Định hướng phát triển sản phẩm đúng đắn đem đến cơ hội cho DXG. ▪ Lợi nhuận từ các dự án của LDG có thể đem lại doanh thu đột biến cho DXG.
REE	11/10/2018	31.6	-0.8%	-3.4%	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Dự báo lợi nhuận 2019 sẽ đạt tăng trưởng tích cực (9%-10%) nhờ mảng cơ điện phục hồi mạnh 58% so với mức cơ sở thấp năm 2018 do công ty trích trước nhiều chi phí trong năm nay, và mảng cho thuê văn phòng đạt tăng trưởng 37% khi E-town Central hoạt động lấp đầy trong cả năm. ▪ Tăng trưởng lợi nhuận trong dài hạn được duy trì với động lực đều từ các thương vụ M&A mới (trong lĩnh vực điện và BĐS). ▪ Với EPS dự phóng 2018 ở mức 5,500 đồng/cổ phiếu, định giá REE đang ở mức tương đối hấp dẫn với ROE đạt 18,6%.
FPT	6/9/2018	45.8	0.7%	6.3%	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Hoạt động gia công phần mềm, động lực chính của phân khúc phát triển phần mềm đang tăng trưởng mạnh. Hầu hết các thị trường chính đều tăng trưởng gồm Nhật Bản, Mỹ, Châu Á Thái Bình Dương, Châu Âu. ▪ Việc mua lại công ty Intellinet ở Mỹ cho phép FPT cung cấp dịch vụ CNTT chiến lược trọn gói cho khách hàng, đặc biệt trong các dự án chuyển đổi số. ▪ Dự kiến FPT có thể duy trì tốc độ tăng trưởng lợi nhuận trên 20% tới 2020. Với EPS dự phóng 2018 xấp xỉ 3,500 đồng/cp, FPT đang giao dịch ở mức P/E hấp dẫn so với tiềm năng tăng trưởng.
GMD	22/8/2018	26.45	-0.2%	9.3%	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Hoạt động kinh doanh kỳ vọng tăng trưởng trở lại là động lực chính hỗ trợ cho sự phục hồi cổ phiếu, bên cạnh, câu chuyện về thoái vốn tại dự án bất động sản hoặc thông tin về thoái vốn của VIG tại công ty. ▪ Lợi nhuận kỳ vọng tăng trưởng trở lại; định giá dài hạn hấp dẫn. Dự án Nam Đình Vũ giai đoạn 1 đi vào hoạt động sẽ là động lực tăng trưởng doanh thu trong 2019 – 2020. Dự án hoàn thành tăng công suất xếp dỡ của GMD từ 1.250.000 teus lên 2.000.000 teus, tương ứng mức tăng 60%. Theo kế hoạch, tỷ lệ lấp đầy dự kiến trong 2019 là 80% và 100% trong 2020. ▪ Lợi nhuận từ hoạt động logistic sẽ tăng trưởng với sự hỗ trợ từ đối tác CJ Logistic. Với sự tham gia sâu hơn của CJ Logistic, ban lãnh đạo công ty kỳ vọng mang lại động lực tăng trưởng tốt hơn cho mảng logistic.
PVS	15/8/2018	21	1.9%	22.1%	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Giá cổ phiếu bắt đầu hồi phục sau giai đoạn sụt giảm sâu và kéo dài. ▪ Giá vẫn ở mặt bằng thấp tương đối so với tiềm năng hồi phục và tăng trưởng khi các dự án lớn của ngành dầu khí chính thức khởi động như Block B – Ô Môn, Sử Tử Trắng giai đoạn 2, tổ hợp hóa dầu Long Sơn.

- Trong kịch bản giá dầu hồi phục và duy trì ở mặt bằng trên 60USD/thùng, cao hơn nhiều so với mức hòa vốn bình quân của Việt Nam vào khoảng 55USD/thùng, việc khởi động các dự án trên chỉ là vấn đề thời gian.
-

VẬN ĐỘNG DÒNG TIỀN & LỊCH THỰC HIỆN QUYỀN

Tâm điểm nhóm ngành trong ngày

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Thực phẩm	3.10%	VNM MSN SBT KDC...
Phân phối xăng dầu & khí đốt	2.40%	GAS PGD PGS PGC...
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	2.30%	PVS PVD PVC PVB...
Nhựa	2.00%	AAA RDP DAG HII...
Lâm sản và Chế biến gỗ	1.70%	TTF DLG GTA
5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Hàng May mặc	-0.60%	TCM STK FTM EVE...
Nước	-0.60%	BWE CLW NBW TWD...
Thép và sản phẩm thép	-0.70%	HPG HSG NKG POM...
Khai thác Than	-1.70%	NBC TVD HLC TC6...
Vận tải Thủy	-1.70%	PVT VTO VIP GSP...

Top 5 cổ phiếu khối ngoại mua/bán nhiều nhất trong ngày

Mã	Sàn	% sở hữu bởi NN	Room còn lại	Giá trị mua ròng
MSN	HSX	42.49%	75,269,974	61,303,450,000
VRE	HSX	42.48%	396,403,846	33,057,970,000
VCB	HSX	8.98%	234,811,946	30,549,750,000
VNM	HSX	39.96%	707,154,356	25,179,070,000
VIC	HSX	100.00%	1,015,409,704	22,579,360,000
Mã	Sàn	% sở hữu bởi NN	Room còn lại	Giá trị bán ròng
HCM	HSX	36.19%	52,900,019	-12,062,040,000
HDB	HSX	17.87%	37,258,899	-12,638,750,000
E1VFN30	HSX	7.11%	3,360,350	-26,652,834,000
NVL	HSX	59.41%	293,576,667	-26,753,880,000
VJC	HSX	21.38%	46,812,326	-46,825,250,000

Tâm điểm nhóm ngành trong tuần

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Lâm sản và Chế biến gỗ	9.50%	TTF DLG GTA
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	6.20%	PVS PVD PVC PVB...
Nhựa	4.80%	AAA RDP DAG HII...
Hàng May mặc	4.70%	TCM STK FTM EVE...
Cao su	3.20%	PHR DPR TRC HRC...
5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Containers & Đóng gói	-0.70%	INN SVI MCP VBC...
Sản xuất gạch ốp lát & Vật liệu lát	-1.10%	VCS VGC CVT VIT...
Sản xuất giấy	-1.30%	DHC VID HAP CAP...
Điện tử & Thiết bị điện	-2.00%	GEX LGC CAV PAC...
Vận tải Thủy	-3.10%	PVT VTO VIP GSP...

Tâm điểm nhóm ngành trong tháng

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Lâm sản và Chế biến gỗ	26.00%	TTF DLG GTA
Cao su	10.70%	PHR DPR TRC HRC...
Bất động sản công nghiệp	6.80%	KBC ITA LHG TIX...
Nhựa	6.80%	AAA RDP DAG HII...
Hàng May mặc	6.30%	TCM STK FTM EVE...
5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Sản xuất ô tô	-4.50%	TCH SVC HHS HAX...
Nuôi trồng thủy hải sản	-4.90%	VHC ANV FMC HVG...
Sản xuất gạch ốp lát & Vật liệu lát	-4.90%	VCS VGC CVT VIT...
Thép và sản phẩm thép	-5.70%	HPG HSG NKG POM...
Điện tử & Thiết bị điện	-7.30%	GEX LGC CAV PAC...

Lịch thực hiện quyền trong 5 phiên giao dịch tới

Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung	Tỷ lệ
APF	UPCOM	02/04/2019	03/04/2019	12/04/2019	Cổ tức bằng tiền	VND1000/cp
NHC	HNX	02/04/2019	03/04/2019	16/04/2019	Cổ tức bằng tiền	VND1500/cp
SAC	UPCOM	02/04/2019	03/04/2019	18/04/2019	Cổ tức bằng tiền	VND1000/cp
KCE	UPCOM	03/04/2019	04/04/2019	20/05/2019	Cổ tức bằng tiền	VND1000/cp
VGG	UPCOM	03/04/2019	04/04/2019	31/05/2019	Cổ tức bằng tiền	VND3500/cp
SGD	HNX	04/04/2019	05/04/2019	19/04/2019	Cổ tức bằng tiền	VND200/cp
DNR	UPCOM	04/04/2019	05/04/2019	10/05/2019	Cổ tức bằng tiền	VND800/cp
CMF	UPCOM	04/04/2019	05/04/2019	31/05/2019	Cổ tức bằng tiền	VND3000/cp
IDV	HNX	05/04/2019	08/04/2019	22/04/2019	Cổ tức bằng tiền	VN1000/cp
SEB	HNX	05/04/2019	08/04/2019	23/04/2019	Cổ tức bằng tiền	VN1000/cp
MBB	HSX	05/04/2019	08/04/2019	26/04/2019	Cổ tức bằng tiền	VN600/cp
QCC	UPCOM	05/04/2019	08/04/2019	02/05/2019	Cổ tức bằng tiền	VN1000/cp
HTC	HNX	08/04/2019	09/04/2019	22/04/2019	Cổ tức bằng tiền	VN300/cp

(Nguồn: HSX, HNX, KBSV)

KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được thu thập và phân tích dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính KBSV, KBSV không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của KBSV và có thể thay đổi mà không cần thông báo. KBSV không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của KBSV và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của KBSV. Khi sử dụng các nội dung đã được KBSV chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

CTCP CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM (KBSV)

Trụ sở chính:

Địa chỉ: Tầng G, tầng 2 và 7 Tòa nhà Sky City số 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24 7303 5333 - Fax: (+84) 24 3776 5928

Chi nhánh Hà Nội:

Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà VP, số 5 Điện Biên Phủ, Quận Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24 7305 3335 - Fax: (+84) 24 3822 3131

Chi nhánh Sài Gòn

Địa chỉ: Tầng 1, Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Q1, TP Hồ Chí Minh
Điện thoại: (+84) 28 7306 3338 - Fax: (+84) 28 3910 1611

Chi nhánh Hồ Chí Minh:

Địa chỉ: Tầng 2, TNR Tower Nguyễn Công Trứ, 180 - 192 Nguyễn Công Trứ, Q1, TP Hồ Chí Minh
Điện thoại: (+84) 28 7303 5333 - Fax: (+84) 28 3914 1969

LIÊN HỆ

Trung Tâm Khách hàng Tổ chức: (+84) 28 7303 5333 - Ext: 2656

Trung Tâm Khách hàng Cá nhân: (+84) 24 7303 5333 - Ext: 2276

Hotmail: ccc@kbsec.com.vn

Website: www.kbsec.com.vn